

KẾT LUẬN THANH TRA

Chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh

Thực hiện Quyết định số 206/QĐ-TTr ngày 28/7/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Từ ngày 01/8/2025 đến ngày 16/9/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra 02 Dự án do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh Tuyên Quang làm chủ đầu tư, gồm: Dự án Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang và Dự án đầu tư xây dựng 08 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tuyên Quang.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTr ngày 20/10/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Khái quát về Chủ đầu tư

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh Tuyên Quang (*sau đây gọi tắt là Ban quản lý*) được thành lập theo Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 14/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang (cũ), có chức năng, nhiệm vụ: Làm chủ đầu tư một số dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công trên địa bàn tỉnh theo phân cấp hoặc được cấp có thẩm quyền giao; thực hiện chức năng quản lý dự án đối với các dự án do Ban quản lý làm chủ đầu tư; nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác khi có đủ điều kiện năng lực và được cấp có thẩm quyền chấp thuận; thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng, đấu thầu và các quy định pháp luật liên quan; thực hiện các nhiệm vụ của Ban quản lý dự án theo quy định tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn...

Cơ cấu tổ chức Ban gồm: Ban Giám đốc và 05 phòng chuyên môn (*gồm: Phòng Hành chính-Tổng hợp, Phòng Kế hoạch-Tài chính, Phòng Kỹ thuật-Thẩm định, Phòng Điều hành dự án 1, Phòng Điều hành dự án 2*).

Ban quản lý dự án được giao làm chủ đầu tư 02 dự án: (1) Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; (2) Dự án đầu tư xây

dựng 08 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Tuyên Quang.

2. Khái quát chung về tình hình triển khai dự án

Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên và Dự án đầu tư xây dựng 08 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tuyên Quang thực hiện theo chủ trương Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Văn bản số 681/TTg-KTTH ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thông báo danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

2.1. Dự án Trung tâm y tế huyện Hàm Yên được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 16/8/2022, với tổng mức đầu tư 100.000 triệu đồng (*trong đó: Vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội 52.000 triệu đồng; Vốn ngân sách địa phương khoảng 48.000 triệu đồng*); quy mô đầu tư của dự án gồm các hạng mục xây mới, kết hợp nâng cấp cải tạo đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các công trình dự kiến vẫn sử dụng; thời gian thực hiện dự án từ năm 2022 đến năm 2025.

Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Dự án thực hiện 04 gói thầu tư vấn với tổng giá trị hợp đồng 1.033,376 triệu đồng (*trong đó gói thầu tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật có giá trị hợp đồng 498 triệu đồng, chiếm 48,19% giá trị hợp đồng của các gói thầu tư vấn*).

Giai đoạn thực hiện đầu tư: Dự án thực hiện 07 gói thầu, có tổng giá trị 93.650,1 triệu đồng; 02 gói thầu¹ thi công xây dựng và cung cấp thiết bị với tổng giá trị hợp đồng đã ký 91.871,858 triệu đồng; các gói thầu tư vấn khác với tổng giá trị hợp đồng 1.778,242 triệu đồng (*trong đó 02 gói thầu tư vấn giám sát có giá trị hợp đồng 1.722,699 triệu đồng, chiếm 96,88% giá trị các hợp đồng tư vấn*).

Kết quả giải ngân (*tính đến ngày 31/7/2025*): Dự án đã được cấp vốn là 67.100 triệu đồng (*vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội 52.000 triệu đồng, ngân sách địa phương 15.100 triệu đồng*), vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội đạt 100% kế hoạch vốn, ngân sách địa phương đạt 31,4%. Đã giải ngân 26.733 triệu đồng/67.100 triệu đồng vốn đã cấp, đạt 39,8%, trong đó: Tạm ứng chưa thu hồi 9.546 triệu đồng, thanh toán theo khối lượng nghiệm thu hoàn thành 17.187 triệu đồng.

Dự án Trung tâm y tế huyện Hàm Yên được khởi công từ 04/01/2024: Gói thầu số 10 thi công đến ngày 31/7/2025 đạt 44,9%. Gói thầu số 14 (*Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị hạng mục: Nhà khoa khám bệnh và điều trị ngoại trú; Nhà điều trị khoa: Ngoại, nội, sản nhi, dinh dưỡng; Nhà cầu nối và Nhà khoa chống nhiễm khuẩn, khoa dược*) đến thời điểm thanh tra chưa triển khai.

¹ Gói thầu số 10: 32.781,263 triệu đồng; Gói thầu số 14: 59.090,595 triệu đồng.

2.2. Dự án 08 Trạm Y tế tuyến xã được UBND tỉnh Tuyên Quang phê duyệt 08 chủ trương đầu tư dự án, với tổng mức đầu tư 72.000 triệu đồng, nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội; quy mô xây dựng: Quy mô, công suất thiết kế của dự án đảm bảo mục tiêu chung dự án, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của địa phương; thời gian thực hiện dự án ban đầu từ năm 2022 đến năm 2023; sau đó UBND tỉnh có quyết định điều chỉnh thời gian thực hiện dự án năm 2022-2024 và 01 công trình điều chỉnh năm 2022-2025.

Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Dự án thực hiện 08 gói thầu tư vấn với tổng giá trị hợp đồng 4.659,926 triệu đồng (*trong đó 08 gói thầu tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật có giá trị hợp đồng 3.107,368 triệu đồng, chiếm 66,68% giá trị hợp đồng của các gói thầu tư vấn*); các hạng mục chi khác với giá trị 748,515 triệu đồng; giải phóng mặt bằng 04 Trạm Y tế² 3.238,934 triệu đồng.

Giai đoạn thực hiện đầu tư: Dự án thực hiện 08 gói thầu xây lắp chính với tổng giá trị hợp đồng đã ký 51.173,986 triệu đồng; 05 gói thầu³ mua sắm lắp đặt thiết bị với tổng giá trị hợp đồng đã ký 2.574,010 triệu đồng; các gói thầu tư vấn khác với tổng giá trị hợp đồng 2.179,822 triệu đồng (*trong đó 08 gói thầu tư vấn giám sát có giá trị hợp đồng 1.711,862 triệu đồng, chiếm 78,53% giá trị các hợp đồng tư vấn*); chi phí quản lý dự án 1.682,105 triệu đồng.

Kết quả giải ngân (*tính đến ngày 31/7/2025*): Dự án đã được giao 72.000 triệu đồng (*vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội*), đã giải ngân 55.481 triệu đồng/68.150 triệu đồng mức đầu tư được phê duyệt, đạt 81,4% và đạt 77% kế hoạch vốn đã cấp, trong đó: Tạm ứng chưa thu hồi 1.330 triệu đồng, thanh toán thực chi theo khối lượng nghiệm thu 54.151 triệu đồng.

Dự án 08 Trạm Y tế tuyến xã có 05 công trình được khởi công từ tháng 5/2023 đến 10/2023⁴, đến nay đã hoàn thành 05/05 công trình; có 03 công trình do gặp một số khó khăn, vướng mắc về giải phóng mặt bằng, điều chỉnh quy mô đầu tư nên dự án thực hiện chậm tiến độ, khởi công từ tháng 3/2024 đến tháng 10/2024, đến nay đã nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng 02 công trình⁵, 01 công trình chưa

² Trạm Y tế phường Mỹ Lâm: 1.892,507 triệu đồng; Trạm Y tế phường An Tường: 200 triệu đồng; Trạm Y tế thị trấn Vĩnh Lộc: 396,427 triệu đồng; Trạm Y tế thị trấn Lăng Cấn: 750 triệu đồng.

³ Gói thầu mua sắm lắp đặt thiết bị Trạm Y tế xã Trảng Đà: 536,8 triệu đồng; gói thầu mua sắm lắp đặt thiết bị Trạm Y tế xã Thái Long: 536,8 triệu đồng; gói thầu mua sắm lắp đặt thiết bị Trạm Y tế thị trấn Vĩnh Lộc: 523,277 triệu đồng; gói thầu mua sắm lắp đặt thiết bị Trạm Y tế thị trấn Na Hang: 523,277 triệu đồng; gói thầu mua sắm lắp đặt thiết bị Trạm Y tế thị trấn Sơn Dương: 453,856 triệu đồng;

⁴ Trạm Y tế xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang khởi công ngày 22/5/2023 hoàn thành ngày 22/12/2023, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 21/12/2024; Trạm Y tế xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang khởi công ngày 24/5/2023 hoàn thành ngày 31/01/2024, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 24/01/2025; Trạm Y tế thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hoá khởi công ngày 18/9/2023 hoàn thành ngày 30/11/2024, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 15/02/2025; Trạm Y tế thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương khởi công ngày 29/8/2023 hoàn thành ngày 23/3/2024, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 23/7/2024; Trạm Y tế thị trấn Na Hang, huyện Na Hang khởi công ngày 04/10/2023 hoàn thành ngày 26/02/2024, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 15/02/2025;

⁵ Trạm Y tế thị trấn Lăng Cấn, huyện Lâm Bình khởi công ngày 07/3/2024 hoàn thành ngày 07/11/2024, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 25/7/2025; Trạm Y tế phường An Tường, thành phố Tuyên Quang khởi công ngày 08/7/2024 hoàn thành ngày 25/12/2024, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 22/7/2025;

được nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng⁶.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA XÁC MINH

Do giới hạn về thời gian thanh tra theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh chỉ kiểm tra các nội dung chủ yếu, như sau: Công tác chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, công tác đấu thầu và tổ chức lựa chọn 01 gói thầu (*gói số 04*) và quản lý vốn đầu tư Giai đoạn 2 của dự án đầu tư xây dựng Trung tâm y tế Hàm Yên; công tác chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, quản lý vốn đầu tư và một số gói thầu thuộc dự án đầu tư xây dựng 08 Trạm Y tế tuyến xã. Chỉ kiểm tra trên hồ sơ, tài liệu do chủ đầu tư và các đơn vị liên quan cung cấp; không kiểm tra chi phí thiết bị và công tác quản lý chất lượng thi công; không xác minh hiện trường... Kết quả cụ thể như sau:

1. Dự án Đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

Theo báo cáo của Chủ đầu tư: Gói thầu số 10, thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình hạng mục: Nhà hành chính; Nhà khoa phẫu thuật gây mê, hồi sức cấp cứu; Nhà truyền nhiễm; Nhà đại thể và các hạng mục phụ trợ, đã được Thanh tra Bộ Tài chính tiến hành thanh tra và kết luận (*Kết luận số 02/KL-TTr ngày 08/01/2025 của Thanh tra Bộ Tài chính*).

1.1. Về lập, thẩm định và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư

Ngày 16/8/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 30/NQ-HĐND trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 553/BC-HĐTD ngày 05/8/2022 của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư⁷. Tổng mức đầu tư: khoảng 100.000 triệu đồng. Tiến độ thực hiện và phân kỳ đầu tư: Năm 2022: Chuẩn bị đầu tư; Năm 2023 đến 2025: Thực hiện đầu tư. Nguồn vốn đầu tư: Vốn chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội 52.000 triệu đồng và vốn ngân sách địa phương 48.000 triệu đồng.

1.2. Về lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư, quyết định điều chỉnh dự án đầu tư

- *Bước lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư*

Ngày 06/9/2022, Chủ đầu tư ký Hợp đồng số 28/2022/HĐ-TV với Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Tân Minh. Ngày 23/11/2023, Sở Xây dựng có Thông báo thẩm định số 191/TB-SXD (Tờ trình thẩm định ngày 01/11/2023) với nội dung “*Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án chưa đủ điều kiện trình phê duyệt*”.

Sau 5 tháng (*tính từ ngày hết hạn hợp đồng tư vấn lập báo cáo NCKT dự án*), đến ngày 08/3/2023 Chủ đầu tư và các bên có liên quan mới hoàn thiện được hồ sơ và có Tờ trình thẩm định số 17/TTr-BQLDA; ngày 20/3/2023, Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang ban hành Báo cáo thẩm định số 20/TB-SXD; ngày 9/4/2023, Sở Xây dựng có tờ trình số 668/TTr-SXD đề nghị UBND tỉnh phê duyệt dự án.

⁶ Trạm Y tế phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang khởi công ngày 16/10/2024 hoàn thành ngày 15/7/2025, chưa nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.

⁷ Xây dựng mới một số hạng mục công trình của Trung tâm y tế huyện Hàm Yên nhằm nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo điều kiện làm việc, cơ sở vật chất để phục vụ công tác khám chữa bệnh cho người dân giai đoạn 2022-2025 với quy mô số giường bệnh là 300 giường.

Ngày 14/4/2023, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định số 320/QĐ-UBND về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng (*Tổng mức đầu tư được duyệt: 100.000 triệu đồng, trong đó: Chi phí xây dựng: 69.428 triệu đồng; Chi phí thiết bị: 16.537 triệu đồng; Chi phí QLDA: 1.778 triệu đồng; Chi phí tư vấn ĐTXD: 4.869 triệu đồng; Chi phí khác: 996 triệu đồng và Chi phí dự phòng: 6.419 triệu đồng*).

Như vậy, sau gần 08 tháng kể từ khi có Chủ trương đầu tư (ngày 16/8/2022) đến 14/4/2023 dự án đầu tư mới được phê duyệt (*chậm 4 tháng so với chủ trương*).

- Điều chỉnh dự án đầu tư

Dự án đã được UBND tỉnh cho chủ trương tại Văn bản số 996/UBND-ĐTXD ngày 16/3/2024 theo đề xuất của Sở Xây dựng tại Văn bản số 494/SXD-GĐXD ngày 13/3/2024.

Ngày 24/9/2024, Chủ đầu tư có Tờ trình số 101/TTr-BQLDA về việc thẩm định điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, với lý do: Điều chỉnh lại và làm rõ công năng cụ thể từng phòng chuyên môn; bổ sung thang bộ để đảm bảo quy định về phòng cháy, chữa cháy. Cập nhập các chi phí đã thực hiện và các gói thầu đã ký hợp đồng. Cập nhập dự toán chi phí các hạng mục dự kiến điều chỉnh. Bổ sung chi phí liên quan đến điều chỉnh cục bộ quy hoạch. Bổ sung thêm máy bơm nước và hệ thống điều khiển trạm xử lý nước thải...

Ngày 21/10/2024, UBND tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh dự án số 1164/QĐ-UBND.

1.3. Về công tác khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:

Bản vẽ Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán được Ban quản lý phê duyệt tại Quyết định số 203/QĐ-BQLDA ngày 03/12/2023, với giá trị dự toán được duyệt: 40.505,907 triệu đồng.

Qua kiểm tra thấy: Hồ sơ báo cáo NCKT, thiết kế cơ sở không có giải pháp phân khu vực thi công và khu vực hoạt động chuyên môn của bệnh viện; không có giải pháp, chi phí di chuyển tạm thời (*khu khám bệnh, khu điều trị; khu phẫu thuật, hồi sức cấp cứu...*) để đảm bảo điều kiện hoạt động liên tục của Trung tâm Y tế huyện, cũng như điều kiện tổ chức mặt bằng để thi công xây dựng.

Như vậy, khi tiến hành lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, dự án đầu tư, thiết kế cơ sở có nhiều sai sót, không phù hợp về chuyên môn, không đáp ứng tiêu chuẩn ngành. Việc xác định tiến độ thi công không phù hợp; các hạng mục chính phải điều chỉnh thiết kế, một số hạng mục phụ trợ không thực hiện được khi chưa thực hiện xong hạng mục chính. Mặt khác, quá trình thực hiện dự án, vừa phải tổ chức thi công, vừa phải duy trì hoạt động khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện, trong khuôn viên, diện tích mặt bằng nhất định có ảnh hưởng qua lại lẫn nhau, về mặt bằng thi công, an ninh trật tự, môi trường làm việc nên dẫn đến dự án chậm tiến độ.

- Qua kiểm tra hồ sơ, còn một số sai sót, vi phạm như: Tính thừa chi phí

giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đối với gói thầu thi công xây dựng số 10, do áp sai hệ số chi phí tỷ lệ theo dự án duyệt; tính thừa chi phí Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT các gói thầu số 07,10,11, với số tiền chênh lệch 1.075,601 triệu đồng (*có biểu chi tiết số 01 kèm theo*)

1.4. Về công tác lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Chủ đầu tư đã lập đề nghị thẩm định (KHLCNT)⁸, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thẩm định⁹; UBND tỉnh phê duyệt KHLCNT¹⁰ với 09 gói thầu, có tổng giá trị 96.095,714 triệu đồng¹¹. Nguồn vốn: Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách địa phương. Điều chỉnh kế hoạch LCNT (Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 20/11/2023) với 07 gói thầu, tổng giá trị 93.650,1 triệu đồng¹².

Qua kiểm tra thấy:

- Dự án thuộc đối tượng được phép áp dụng thực hiện cơ chế đặc thù theo quy tại khoản 1, Điều 5 Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và Văn bản số 5520/BKHĐT-QLĐT ngày 08/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư¹³. Tuy nhiên, chủ đầu tư lựa chọn thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng làm phát sinh nhiều gói thầu phụ, mất nhiều thời gian trong công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu dẫn đến dự án thực hiện chậm tiến độ.

- Quyết định phê duyệt KHLCNT số 444/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh Tuyên Quang (chậm 14 ngày), chưa đúng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 12 Luật Đấu thầu năm 2013.

- Về tổ chức lựa chọn nhà thầu:

⁸ Tại Tờ trình số 35/TTr-BQLDA ngày 14/4/2023 của Ban Quản lý DA ĐTXD các công trình dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tuyên Quang về đề nghị thẩm định và phê duyệt KHLCNT

⁹ Tại Báo cáo số 187/BC-SKHĐT ngày 21/4/2025 của Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên tỉnh Tuyên Quang

¹⁰ Tại Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh Tuyên Quang Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án ĐTXD Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

¹¹ Trong đó, 01 gói thầu thi công xây dựng và cung cấp thiết bị là 91.871,858 triệu đồng, chiếm 95,6% giá trị của các gói thầu; 08 gói thầu tư vấn khác với giá trị gói thầu 4.223,856 triệu đồng, chiếm 4,4% (*gói thầu tư vấn lập TKBVTC và dự toán 1.598,463 triệu đồng, gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình 1.722,699 triệu đồng, 02 gói thầu tư vấn trên cơ sở giá trị là 3.321,162 triệu đồng, chiếm 78,6% giá trị các gói thầu tư vấn*), còn lại các gói thầu tư vấn khác 912,694 triệu đồng

¹² Trong đó: (1) Gói thầu 10 thi công xây dựng và cung cấp thiết bị được điều chỉnh thành 02 gói thầu (i) gói thầu số 10 là 32.781,263 triệu đồng, chiếm 35,7%; (ii) gói thầu số 14 là 59.090,595 triệu đồng, chiếm 64,7% giá trị của gói thầu; (2) gói thầu tư vấn số 11 tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình được điều chỉnh thành 02 gói thầu: (i) gói thầu số 11 là 732,157 triệu đồng, chiếm 42,5%; (ii) gói thầu số 15 là 990,542 triệu đồng, chiếm 57,5%; (3) gói thầu số 12 bảo hiểm xây dựng công trình được điều chỉnh thành 02 gói thầu có giá trị 55,543 triệu đồng.

¹³ hướng dẫn về quy trình, thủ tục chỉ định thầu đối với gói thầu về hạ tầng giao thông và y tế thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, giải ngân đối với các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

+ Gói thầu số 10¹⁴ được UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch LCNT tại Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 20/11/2023¹⁵. Giá dự toán gói thầu: 35.336,976 triệu đồng¹⁶. Nhà thầu trúng thầu: Liên danh PTA-PCCC Vĩnh Phúc (Công ty TNHH Thành An và Công ty MTV Phòng cháy chữa cháy Vĩnh Phúc). Giá trúng thầu: 35.280,196 triệu đồng. Tỷ lệ tiết kiệm: 0,16% (56,78 triệu đồng).

+ Gói thầu số 11¹⁷ được UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch LCNT tại Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 20/11/2023. Giá gói thầu: 732,157 triệu đồng; Giá dự toán gói thầu: 786,257 triệu đồng¹⁸. Nhà thầu trúng thầu: Liên danh Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Tuyên Quang và Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Đông Phương. Giá trúng thầu: 775,575 triệu đồng. Tỷ lệ tiết kiệm: 1,36% (10,682 triệu đồng).

+ Gói thầu số 14,15 được điều chỉnh kế hoạch LCNT tại Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 20/11/2023: Gói thầu số 14¹⁹ và Gói thầu số 15²⁰, thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu vào Quý I, II/2024. Tuy nhiên, đến ngày 16/9/2025 Chủ đầu tư mới ban hành Quyết định 74/QĐ-BQLDA về phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án, thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu được điều chỉnh sang quý IV/2025.

Qua kiểm tra thấy: Việc đánh giá HSDT và phê duyệt kết quả LCNT được đánh giá và thẩm định phê duyệt theo quy định của Luật Đấu thầu năm 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tuy nhiên còn một số khuyết điểm, sai sót như sau:

- Quyết định số 204/QĐ-BQL ngày 03/12/2023 của Chủ đầu tư về việc phê duyệt dự toán gói thầu (*triển khai sau TKCS*) đối với gói thầu số 10;11;13 và Báo cáo thẩm định E-HSMT số 43/BC-TTĐ ngày 04/12/2023 của Tổ thẩm định đấu thầu, thiếu viện dẫn căn cứ pháp lý²¹.

- Chủ đầu tư chậm triển khai gói thầu số 14, 15 theo kế hoạch LCNT (*thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu vào Quý I, II/2024*), nhưng đến ngày 16/9/2025 Chủ đầu tư mới ban hành Quyết định 74/QĐ-BQLDA về phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án, thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu được điều chỉnh sang quý IV/2025. Nguyên nhân, theo báo cáo của Chủ đầu tư, khi triển khai tư vấn thiết kế bản vẽ thi công, để đảm bảo các quy định chuyên ngành,

¹⁴ Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình hạng mục: Nhà hành chính; Nhà khoa phẫu thuật gây mê, hồi sức cấp cứu; Nhà truyền nhiễm; Nhà đại thể và các hạng mục phụ trợ thuộc dự án ĐTXD Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

¹⁵ Giá gói thầu: 32.781,263 triệu đồng (Trong đó: dự phòng của gói thầu 2.081,447 triệu đồng).

¹⁶ Giá dự toán gói thầu được chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 204/QĐ-BQLDA ngày 03/12/2023

¹⁷ Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình hạng mục: Nhà hành chính; Nhà khoa phẫu thuật gây mê, hồi sức cấp cứu; Nhà truyền nhiễm; Nhà đại thể và các hạng mục phụ trợ thuộc dự án ĐTXD Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

¹⁸ Giá dự toán gói thầu được chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 204/QĐ-BQLDA ngày 03/12/2023

¹⁹ Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình hạng mục: Nhà khoa khám bệnh và điều trị ngoại trú; Nhà điều trị khoa: Ngoại, Nội, Sản nhi, dinh dưỡng; Nhà cầu nối và Nhà khoa chống nhiễm khuẩn, khoa được

²⁰ Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị

²¹ Quyết định số 204/QĐ-BQL thiếu viện dẫn căn cứ: Quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 về phê duyệt KHLCNT; Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh kế hoạch LCNT. Báo cáo thẩm định E-HSMT số 43/BC-TTĐ thiếu viện dẫn căn cứ: Quyết định số 204/QĐ-BQL ngày 03/12/2023.

phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị thụ hưởng, cần phải điều chỉnh công năng cụ thể từng phòng chuyên môn, bổ sung khu vệ sinh cho các phòng khám (*nội soi*) và phòng trực nhân viên; Điều chỉnh vị trí cầu thang thoát hiểm, cầu thang máy. Do đó phải thực hiện điều chỉnh quy hoạch xây dựng cục bộ, trình tự thủ tục và thời gian thực hiện làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện toàn bộ dự án.

- Về thương thảo, hoàn thiện hợp đồng (*gói thầu số 10*): Việc ký kết hợp đồng thi công xây dựng với nhà thầu phụ giữa Công ty TNHH Phúc Thành An và Công ty cổ phần Sinh Phúc (*Hợp đồng số 06/2023/HĐTP-10XL-TTYTHY*, ký ngày 25/12/2023) có giá trị 9.564,478 triệu đồng (*bao gồm thuế VAT và chi phí dự phòng*) tương ứng với 27,11% của giá trị hợp đồng của nhà thầu chính (35.280,196 triệu đồng), vượt 2.508,422 triệu đồng, tương ứng với 7,11% so với quy định không quá 20% tại điểm c²² khoản 15.1 Điều 15 Hợp đồng số 88/2023/HĐ-XL ký ngày 25/12/2023 giữa chủ đầu tư và Liên danh PTA-PCCC Vĩnh Phúc.

- Việc thực hiện hợp đồng: Đến 31/7/2025, trong 17 hạng mục thuộc gói thầu thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị (*gói thầu số 10*): Đã thi công xong 09 hạng mục, 03 hạng mục đang thi công, 05 hạng mục chưa thi công (*1. Cải tạo nhà khoa Phẫu thuật gây mê, hồi sức cấp cứu + Mở rộng nhà khoa Phẫu thuật gây mê, hồi sức cấp cứu; 2. Nhà khoa khám bệnh và điều trị ngoại trú; 3. Nhà điều trị khoa: Ngoại, nội, sản, nhi, dinh dưỡng; 4. Nhà khoa chống nhiễm khuẩn, khoa dược; 5. Nhà hành lang cầu, chống mối*). Tiến độ thực hiện gói thầu số 10 đạt 44,90% (13.168,264/29.329,008 triệu đồng khối lượng hợp đồng).

Qua xem xét tổng thể về tình hình thực hiện dự án, ngoài những lý do dẫn đến chậm tiến độ dự án nêu trên, còn một phần do việc phân chia gói thầu thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị của Chủ đầu tư chưa phù hợp với thực tế, khó triển khai. Đến thời điểm thanh tra (*gói thầu số 10*) còn 05 hạng mục chưa thi công do Trung tâm y tế chưa bố trí được nơi khám chữa bệnh tạm.

1.5. Về quản lý vốn đầu tư

Dự án được phê duyệt tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 16/8/2022 của HĐND tỉnh Tuyên Quang phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, tổng mức đầu tư 100.000 triệu đồng (*vốn chương trình phục hồi phát triển kinh tế xã hội 52.000 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương 48.000 triệu đồng*). Ngày 14/4/2023 UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, tổng mức đầu tư được phê duyệt 100.000 triệu đồng; tiến độ thực hiện dự án 2022-2025.

Dự án đã được cấp vốn giai đoạn 2022-2025 là 67.100 triệu đồng (*ngân sách Trung ương 52.000 triệu đồng, ngân sách địa phương 15.100 triệu đồng*), vốn trung ương đạt 100% kế hoạch vốn, ngân sách địa phương đạt 31,4%.

Qua kiểm tra thấy:

²² Nhà thầu không được giao cho nhà thầu phụ thực hiện vượt quá 20% giá trị hợp đồng.

- Dự án đã được Thanh tra Bộ Tài chính thanh tra gói thầu số 10 theo Biên bản số 07.7/BB-ĐTTr ngày 27/11/2024, kiến nghị giảm trừ giá trị hợp đồng 524,180 triệu đồng, Chủ đầu tư và nhà thầu đã tiến hành ký kết Phụ lục hợp đồng số 01/2025/PLHĐ-XD ngày 10/01/2025, số tiền giảm giá trị hợp đồng 524,180 triệu đồng.

- Đối với công tác bố trí vốn trong giai đoạn 2022-2025: Ngân sách Trung ương đã bố trí đủ 52.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn được phê duyệt; ngân sách tỉnh bố trí vốn chậm, chưa đảm bảo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 51 Luật đầu tư công năm 2019, cấp 15.100 triệu đồng/48.000 triệu đồng kế hoạch vốn, đạt 31,5% (*năm 2022 cấp 100 triệu đồng, ngày 27/6/2025 cấp 15.000 triệu đồng*).

- Việc triển khai thực hiện thi công dự án chậm, không có khối lượng nghiệm thu để giải ngân, nguồn vốn ngân sách trung ương cấp năm 2023-2024 chưa giải ngân hết bị huỷ dự toán, số tiền 25.367 triệu đồng.

- Chủ đầu tư trích trước chi phí quản lý dự án khi gói thầu số 14 chưa thực hiện (*gói thầu xây dựng + lắp đặt thiết bị*).

2. Dự án Đầu tư 08 trạm y tế thuộc lĩnh vực y tế của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Về lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư

- Công tác lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư về hình thức: Cơ bản lập theo quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

- Về nội dung: Chủ đầu tư (*Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh Tuyên Quang*) đã lập 08 hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng 08 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn đề trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư. Tuy nhiên, việc lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư nội dung đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch của một số Trạm Y tế chưa sát với thực tế, không phù hợp dẫn đến phải thay đổi về vị trí địa điểm, quy mô và thời gian, nên phải lập lại báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư lần thứ hai²³, đặc biệt có công trình phải lập lần thứ ba²⁴. Dẫn đến thời gian hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư kéo dài làm chậm tiến độ thực hiện dự án²⁵, chưa đảm bảo mục tiêu phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh,

²³ Trạm Y tế phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang (Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư số 147/BC-BQLDA ngày 19/8/2022, Tờ trình số 114/Ttr-BQLDA ngày 19/8/2022, Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư sau thẩm định số 199/BC-BQLDA ngày 07/10/2023, Tờ trình số 108/Ttr-BQLDA ngày 07/10/2023); Trạm Y tế thị trấn Lăng Can, huyện Lâm Bình (Lần thứ nhất: Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư số 138/BC-BQLDA ngày 10/8/2022; Tờ trình số 108/Ttr-BQLDA ngày 10/8/2022, Lần thứ hai: Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư số 192/BC-BQLDA ngày 29/9/2023; Tờ trình số 104/Ttr-BQLDA ngày 29/9/2023)

²⁴ Trạm Y tế phường An Tường, thành phố Tuyên Quang (Lần thứ nhất: Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư số 149/BC-BQLDA ngày 19/8/2022; Tờ trình số 109/Ttr-BQLDA ngày 10/8/2022, Lần thứ hai: Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư số 232/BC-BQLDA ngày 19/12/2022; Tờ trình số 154/Ttr-BQLDA ngày 19/12/2022, Lần thứ ba: Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư số 250/BC-BQLDA ngày 29/11/2023; Tờ trình số 152/Ttr-BQLDA ngày 29/11/2023 về việc đề nghị thẩm định chủ trương đầu tư dự án).

²⁵ Cụ thể, công trình xây dựng Trạm Y tế thị trấn Lăng Can, huyện Lâm Bình và công trình xây dựng Trạm Y tế phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang thời gian lập hồ sơ đề xuất chủ trương và hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương là 14 tháng; công trình xây dựng Trạm Y tế phường An Tường, thành phố Tuyên Quang thời gian lập hồ sơ đề xuất chủ trương và đề xuất điều chỉnh chủ trương là 15 tháng

thúc đẩy các động lực tăng trưởng; phòng, chống dịch COVID 19 hiệu quả theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về chương trình phục hồi kinh tế - xã hội.

+ Việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết đối với 05/08 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn của các huyện, thành phố cũng là nguyên nhân làm kéo dài thời gian làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án, chưa đúng theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 427/UBND-ĐTĐD ngày 12/02/2023 do tính chất của đồ án quy hoạch đơn giản, không phức tạp (*quy hoạch tổng mặt bằng*), đồng thời, chưa đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 14, Mục 1, Chương 3 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị²⁶, làm tăng chi phí các gói thầu lập quy hoạch chi tiết. Đặc biệt đối với công trình xây dựng Trạm Y tế phường Mỹ Lâm, thời gian thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết còn chậm²⁷ chưa đúng quy định tại khoản 2, Điều 32, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị²⁸.

+ Việc thẩm định và phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết của UBND thành phố Tuyên Quang không căn cứ vào kết quả thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 2181/STNMT-QLĐĐ ngày 02/12/2022²⁹, việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư kéo dài thành 2 đợt³⁰, thời gian kéo dài thêm, dẫn đến chậm tiến độ thực hiện dự án và phát sinh tăng thêm chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư.

+ Việc Ban quản lý tham mưu thay đổi địa điểm xây dựng Trạm Y tế phường An Tường (*tại tổ 16, phường An Tường*), tại địa điểm mới lại vướng mắc về quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất, phải lập, điều chỉnh và phê duyệt quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phân khu phường An Tường (*thời gian thực hiện điều chỉnh quy hoạch chi tiết do thay đổi địa điểm kéo dài 6 tháng*), dẫn đến thời gian thực hiện dự án chậm tiến độ và tăng chi phí lập quy hoạch chi tiết.

²⁶ “Đối với dự án đầu tư xây dựng do một chủ đầu tư tổ chức thực hiện có quy mô nhỏ hơn 5 ha (nhỏ hơn 2 ha đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở chung cư) thì có thể lập dự án đầu tư xây dựng mà không phải lập quy hoạch chi tiết. Bản vẽ tổng mặt bằng, phương án kiến trúc công trình, giải pháp về hạ tầng kỹ thuật trong nội dung thiết kế cơ sở phải phù hợp với quy hoạch phân khu; đảm bảo sự đấu nối hạ tầng kỹ thuật và phù hợp với không gian kiến trúc với khu vực xung quanh”.

²⁷ Thời gian thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết của Phòng Quản lý đô thị thành phố là 30 ngày; thời gian phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết của UBND thành phố là 35 ngày; thời gian thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết là 69 ngày.

²⁸ “thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết: thời gian thẩm định nhiệm vụ không quá 20 ngày, thời gian phê duyệt nhiệm vụ không quá 15 ngày; thời gian thẩm định đồ án không quá 25 ngày, thời gian phê duyệt đồ án không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định”

²⁹ khu đất đề nghị thực hiện dự án có diện tích là 3.516m² (gồm: 1.095m² đất xây dựng Trạm Y tế; 2.421m² đất giao thông). Diện tích được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định 320/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 là 1.828m² (tăng 733 m²)

³⁰ Cụ thể: đợt 1 từ ngày có Thông báo thu hồi đất số 173/TB-UBND ngày 02/10/2023 đến ngày 16/10/2024 có biên bản bàn giao định vị mặt bằng thời gian là 379 ngày. Trong quá trình bàn giao mặt bằng có 237,8m² đất nằm trong diện tích thu hồi thuộc dự án Đường trung tâm phường Mỹ Lâm. UBND thành phố tiếp tục lập kế hoạch thu hồi đất, thông báo thu hồi đất và các thủ tục liên quan đến công tác thu hồi và giải phóng mặt bằng bổ sung (đợt 2) đến ngày 31/12/2024 ban hành quyết định số 1048/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Công tác phê duyệt chủ trương đầu tư: Chủ đầu tư tham mưu, đề xuất lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cho từng Trạm Y tế riêng lẻ để trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng 08 Trạm y tế tuyến xã, tỉnh Tuyên Quang và ban hành 11 Quyết định (*trong đó: 08 Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư và 03 Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư*). Với tổng mức đầu tư 9.000 triệu đồng/Trạm Y tế. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, dẫn đến mất nhiều thời gian hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư.

2.2. Về lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư

Việc lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư cơ bản được thực hiện theo quy định tại Luật đầu tư công 2019 và Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và được sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. Tuy nhiên qua kiểm tra nhận thấy: Việc phê duyệt điều chỉnh thời gian, tiến độ thực hiện dự án đối với 06 công trình thuộc 6 Trạm Y tế từ năm 2022-2024 và 01 công trình Trạm Y tế phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang năm 2022-2025, là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 4, Điều 1 Nghị Quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội.

2.3. Về công tác thiết kế xây dựng, báo cáo kinh tế-kỹ thuật

- Đơn vị thiết kế: Dự án đầu tư xây dựng 08 Trạm Y tế tuyến xã có 03 đơn vị thiết kế³¹ được Chủ đầu tư chỉ định thầu rút gọn thực hiện 08 gói thầu tư vấn khảo sát xây dựng, quy hoạch chi tiết, lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật công trình. Chủ đầu tư đã thực hiện ký kết 08 hợp đồng với tổng giá trị hợp đồng là 3.003,601 triệu đồng.

- Đơn vị thẩm định: Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang thực hiện việc thẩm định báo cáo kinh tế-kỹ thuật 08 công trình xây dựng trạm Y tế tuyến xã, ban hành 08 Thông báo kết quả thẩm định³² và trình UBND tỉnh Tuyên Quang phê duyệt với tổng dự toán được phê duyệt 68.150,387 triệu đồng.

Đoàn thanh tra kiểm tra 05/08 báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình nhận thấy việc lập, thẩm định và phê duyệt dự toán còn một số tồn tại, sai phạm như: tính thừa khối lượng thép bản hàn nối cọc; tính sai diện tích lấp dựng lan can sắt;

³¹ Công ty TNHH Bảo Hưng Tuyên Quang thiết kế 03 Trạm Y tế (trạm y tế thị trấn Sơn Dương, trạm y tế thị trấn Na Hang, trạm y tế thị trấn Vĩnh Lộc); Công ty TNHH TVXD An Phú Hưng thiết kế thiết kế 03 Trạm Y tế (trạm y tế xã Tràng Đà, trạm y tế xã Thái Long, trạm y tế phường An Tường); Công ty TNHH HP Trường Giang thiết kế 02 Trạm Y tế (trạm y tế thị trấn Lăng Can, trạm y tế phường Mỹ Lâm).

³² Thông báo số 36/TB-SXD ngày 27/4/2023 của Sở Xây dựng về Kết quả thẩm định báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng Trạm Y tế thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương; Thông báo số 80/TB-SXD ngày 15/8/2023 của Sở Xây dựng về Kết quả thẩm định báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng Trạm Y tế thị trấn Na Hang, huyện Na Hang; Thông báo số 19/TB-SXD ngày 13/3/2023 của Sở Xây dựng về Kết quả thẩm định báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng Trạm Y tế xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang; Thông báo số 58/TB-SXD ngày 26/6/2023 của Sở Xây dựng về Kết quả thẩm định báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng Trạm Y tế thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hoá; Thông báo số 179/TB-SXD ngày 11/12/2023 của Sở Xây dựng về Kết quả thẩm định báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng Trạm Y tế phường An Tường, thành phố Tuyên Quang; Thông báo số 150/TB-SXD ngày 09/11/2023 của Sở Xây dựng về Kết quả thẩm định báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng Trạm Y tế thị trấn Lăng Can, huyện Lâm Bình; Thông báo số 18/TB-SXD ngày 13/3/2023 của Sở Xây dựng về Kết quả thẩm định báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng Trạm Y tế Thái Long, thành phố Tuyên Quang; Thông báo số 149/TB-SXD ngày 09/11/2023 của Sở Xây dựng về Kết quả thẩm định báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng Trạm Y tế phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang;

tính thừa khối lượng lấp dựng dần giáo trong; tính thừa khối lượng không chỉ dẫn trong thiết kế; tính sai mã hiệu định mức công tác vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ... Với tổng giá trị chênh lệch 05 Trăm Y tế tuyến xã là: 1.083,525 triệu đồng (có biểu tổng hợp chi tiết số 02 kèm theo).

2.4. Về công tác lựa chọn nhà thầu

Dự án đầu tư xây dựng 8 Trăm Y tế tuyến xã, tỉnh Tuyên Quang thuộc dự án được phép áp dụng thực hiện cơ chế đặc thù theo quy tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội và thực hiện quy trình, thủ tục chỉ định thầu theo hướng dẫn tại văn bản số 5520/BKHĐT-QLĐT ngày 08/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư³³, tuy nhiên, Chủ đầu tư lựa chọn thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng, dẫn đến mất nhiều thời gian trong công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, kéo dài thời gian thực hiện công trình.

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra 13/43 gói thầu. Qua kiểm tra công tác lựa chọn nhà thầu, ký kết và thực hiện hợp đồng được thực hiện cơ bản đảm bảo trình tự theo quy định tại Luật Đấu thầu và các Nghị định hướng dẫn. Tuy nhiên còn một số hạn chế, sai sót như sau:

- Về hồ sơ mời thầu E-HSMT: Hồ sơ mời thầu E-HSMT (gói thầu số 05 thuộc công trình Trăm Y tế xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang và gói thầu số 05 công trình Xây dựng Trăm y tế xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang), không yêu cầu về vị trí công việc đối với nhân sự Cán bộ kỹ thuật hiện trường và cán bộ phụ trách an toàn lao động (công trình dân dụng cấp III).

- Về đánh giá hồ sơ dự thầu E-HSDT:

- + Báo cáo đánh giá E-HSDT của Tổ chuyên gia LCNT; báo cáo thẩm định kết quả LCNT của Tổ thẩm định đấu thầu. Tổ chuyên gia LCNT không đánh giá kết quả “đạt hay không đạt” đối với nội dung Bảo lãnh dự thầu và thỏa thuận liên danh đối với nhà thầu liên danh, tại Mẫu số 01, Phần I Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT. Vi phạm nguyên tắc đánh giá hồ sơ dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định 63/2014/NĐ-CP (Gói thầu số 4 thuộc Công trình: Trăm Y tế Phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang).

- + Báo cáo số 06/BC-TCG ngày 15/12/2023 của Tổ chuyên gia LCNT (Gói thầu số 09 - Công trình Trăm Y tế thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang) báo cáo đánh giá E-HSDT: tại mục giới thiệu chung về Công trình gói thầu nêu sai tên công trình và gói thầu³⁴.

³³ hướng dẫn về quy trình, thủ tục chỉ định thầu đối với gói thầu về hạ tầng giao thông và y tế thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, giải ngân đối với các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội.

³⁴ Tên Công trình: Cơ Sở Cải thiện ma túy tỉnh Tuyên Quang; Tên gói thầu: Gói thầu số 20 Mua sắm thiết bị Công trình cho Cơ sở cải thiện ma túy tỉnh Tuyên Quang.

- Về đăng tải thông tin về kết quả LCNT trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia của một số gói thầu còn chậm³⁵ theo quy định Điều 19 Thông tư 08/2022 và điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ. Vi phạm điểm d khoản 1 Điều 8 Luật Đấu thầu năm 2013.

- Về thương thảo, hoàn thiện hợp đồng: Việc thương thảo, hoàn thiện hợp đồng được thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu năm 2013 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Tuy nhiên, công trình Xây dựng Trạm y tế phường Mỹ Lâm theo hợp đồng, thời gian hoàn thành tháng 8/2024 (gia hạn đến 15/7/2025), nhưng đến thời điểm thanh tra, chưa hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng; một số công trình chưa được quyết toán theo quy định tại khoản 1 Điều 47 về thời gian lập hồ sơ, thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công công trình hoàn thành, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ (*công trình Trạm Y tế thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, công trình Trạm Y tế thị trấn Na Hang, huyện Na Hang; công trình Trạm Y tế Phường An Tường; Công trình: Xây dựng Trạm y tế thị trấn Lăng Can, huyện Lâm Bình; công trình Trạm Y tế thị trấn Sơn Dương; công trình Trạm Y tế xã Trảng Đà*).

2.5. Về quản lý vốn đầu tư

a) Kế hoạch vốn và giải ngân:

Dự án được triển khai trên cơ sở Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc giao kế hoạch vốn đầu tư từ ngân sách trung ương thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và năm 2023, với tổng mức vốn được giao 72.000 triệu đồng. UBND tỉnh đã ban hành các quyết định phê duyệt dự án³⁶ với tổng mức đầu tư 68.150,387 triệu đồng. Đến thời điểm thanh tra, ngân sách trung ương đã cấp 72.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

Qua kiểm tra nhận thấy:

³⁵ Gói thầu số 09 thuộc Công trình Trạm Y tế thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, đăng tải chậm 54 ngày; Gói thầu số 09 thuộc công trình Trạm Y tế thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, đăng tải chậm 57 ngày; Gói thầu số 4 thuộc Công trình: Trạm Y tế Phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, đăng tải chậm 76 ngày; Gói thầu số 05 thuộc công trình: Xây dựng Trạm y tế thị trấn Lăng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, đăng tải chậm 10 ngày; Gói thầu số 5 thuộc công trình: Trạm Y tế thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, đăng tải chậm 25 ngày; Gói thầu số 05, đăng tải chậm 59 ngày và gói thầu số 9, đăng tải chậm 54 ngày thuộc công trình: Trạm Y tế xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Gói thầu số 10 thuộc công trình: Xây dựng Trạm y tế xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, đăng tải chậm 55 ngày.

³⁶ Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 phê duyệt dự án xây dựng Trạm y tế thị trấn Sơn Dương, mức đầu tư 6.662,061 triệu đồng; Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 phê duyệt dự án xây dựng Trạm Y tế phường Mỹ Lâm 9.000 triệu đồng; Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 phê duyệt dự án xây dựng Trạm y tế thị trấn Vĩnh Lộc, mức đầu tư 9.000 triệu đồng; Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 3/4/2023 phê duyệt dự án xây dựng Trạm y tế xã Thái Long, mức đầu tư 8.980,771 triệu đồng; Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 phê duyệt dự án xây dựng Trạm y tế thị trấn Lăng Can, mức đầu tư 9.000 triệu đồng; Quyết định số 1529/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 phê duyệt dự án xây dựng Trạm Y tế phường An Tường, mức đầu tư 8.770,461 triệu đồng; Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 3/4/2023 phê duyệt dự án xây dựng Trạm Y tế xã Trảng Đà, mức đầu tư 7.777,094 triệu đồng; Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 phê duyệt dự án xây dựng Trạm Y tế thị trấn Na Hang, mức đầu tư 9.000 triệu đồng.

- Công tác bố trí vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 đạt 100% kế hoạch vốn được phê duyệt, đảm bảo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 51 Luật Đầu tư công năm 2019.

- Việc thi công chậm tiến độ, kéo theo giải ngân chậm, dẫn đến nguồn vốn năm 2023-2024 không được chuyển sang năm 2025, bị hủy dự toán. Tổng số vốn bị hủy là 16.518 triệu đồng (*trong đó: UBND tỉnh phê duyệt dự án giảm so với tổng kế hoạch vốn Trung ương 3.849 triệu đồng; dự toán chưa giải ngân bị hủy 12.669 triệu đồng*).

b) Công tác tạm ứng, thanh toán:

- Tạm ứng vốn: Tổng giá trị tạm ứng 21.316 triệu đồng. Đến thời điểm thanh tra Chủ đầu tư đã thực hiện thu hồi 19.986 triệu đồng, đạt 94%.

- Thanh toán khối lượng: Đến thời điểm thanh tra tổng giá trị thanh toán bao gồm cả tạm ứng 55.481 triệu đồng, đạt 86% giá trị hợp đồng đã ký (*thanh toán theo khối lượng nghiệm thu hoàn thành 54.151 triệu đồng, chưa thu hồi tạm ứng 1.330 triệu đồng*).

Qua kiểm tra nhận thấy: Công tác báo cáo tình hình tạm ứng, thu hồi tạm ứng: Từ năm 2023 đến tháng 7/2025 Chủ đầu tư không có báo cáo tình hình tạm ứng, thu hồi tạm ứng, chưa đúng theo quy định điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ, chi tiết như sau:

- Đối với các gói thầu số thi công xây dựng công trình thuộc dự án xây dựng 08 Trạm Y tế tuyến xã Chủ đầu tư thanh toán khối lượng xây lắp khi chưa có hoá đơn theo khối lượng nghiệm thu hoàn thành, thanh toán trước hoá đơn sau, nhà thầu xuất hóa đơn chậm thời gian so với nghiệm thu khối lượng hoàn thành chưa đúng với quy định tại điểm c khoản 4 Điều 9, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; việc thu hồi tạm ứng lần đầu còn chậm thời gian so với hợp đồng đã ký kết.

- Đối với các gói thầu mua sắm, lắp đặt thiết bị thuộc Trạm Y tế xã Thái Long; Trạm y tế thị trấn Vĩnh Lộc; Trạm y tế xã Trảng Đà; Trạm y tế thị trấn Na Hang. Chủ đầu tư và Nhà thầu ký hợp đồng loại hợp đồng trọn gói, thời gian thực hiện từ 35 đến 45 ngày. Tuy nhiên, đến thời điểm hợp đồng hết hạn, nhà thầu chưa triển khai lắp đặt thiết bị, việc ký phụ lục điều chỉnh hợp đồng gia hạn thời gian thực hiện khi hợp đồng đã hết hiệu lực. Vi phạm nguyên tắc điều chỉnh hợp đồng quy định tại khoản 2³⁷ Điều 67 Luật Đấu thầu 2013.

- Các gói thầu chi phí tư vấn, chi phí quản lý dự án, chi mua bảo hiểm xây dựng công trình, chi đền bù giải phóng mặt bằng, đơn vị chưa cung cấp hồ sơ, chứng từ kế toán nên đoàn không kiểm tra chứng từ.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

³⁷ Việc điều chỉnh hợp đồng chỉ được áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực.

- Dự án đầu tư xây dựng mới một số hạng mục công trình của Trung tâm y tế huyện Hàm Yên và Dự án đầu tư xây dựng 8 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tuyên Quang nhằm nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo điều kiện làm việc, cơ sở vật chất để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân, đã từng bước cải thiện môi trường làm việc, điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng công tác khám chữa bệnh cho nhân dân địa phương và khu vực lân cận.

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư cơ bản được thực hiện theo quy định tại Luật đầu tư công 2019 và Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và được sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020.

- Công tác bố trí vốn từ ngân sách trung ương được bảo đảm đủ vốn để hoàn thành chương trình, dự án theo tiến độ đầu tư đã được phê duyệt.

2. Khuyết điểm, sai phạm

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư: Chủ đầu tư lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án 08 Trạm y tế tuyến xã cho từng Trạm y tế (08 dự án), không phù hợp danh mục dự án được giao tại phụ lục số 2, Văn bản số 681/TTg-KTTH ngày 01/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ, dẫn đến việc lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư mất nhiều thời gian hoàn thành, không đảm bảo mục tiêu đề ra của nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Việc lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của dự án còn sai sót nội dung đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch của một số Trạm Y tế xã chưa sát với thực tế, không phù hợp dẫn đến phải thay đổi vị trí địa điểm, quy mô và thời gian, mất nhiều thời gian hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư.

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư; phê duyệt thiết kế, dự toán sau thiết kế cơ sở:

+ Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án Đầu tư Xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên còn hạn chế, sai sót, nội dung báo cáo chưa đầy đủ, thiếu một số nội dung về giải pháp tổ chức quản lý thực hiện dự án, vận hành, sử dụng công trình và bảo vệ môi trường; giải pháp tổ chức mặt bằng thi công chưa phù hợp; thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường không thực hiện đúng trình tự, thủ tục.

+ Dự án đầu tư Xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên áp sai hệ số chi phí tư vấn bước thiết kế BVTC theo hệ số được duyệt ở bước lập dự án đầu tư.

+ Dự án 08 Trạm Y tế tuyến xã có sai sót trong việc tính khối lượng thi công, áp sai mã định mức, sai đơn giá vật liệu.

- Công tác đấu thầu:

+ Về hồ sơ mời thầu E-HSMT: Không yêu cầu về vị trí công việc đối với nhân sự cán bộ kỹ thuật hiện trường và cán bộ phụ trách an toàn lao động (công trình dân dụng cấp III) của gói thầu số 05 thuộc công trình Trạm Y tế xã Trảng Đà và gói thầu số 05 công trình Xây dựng Trạm y tế xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang;

+ Về báo cáo đánh giá E-HSDT: Tổ chuyên gia LCNT đánh giá E-HSDT, không đánh giá kết quả “*đạt hay không đạt*” đối với nội dung Bảo lãnh dự thầu và thỏa thuận liên danh đối với nhà thầu liên danh (*gói thầu số 04 thuộc Trạm Y tế Phường An Tường, thành phố Tuyên Quang*);

+ Về đăng tải thông tin về Đấu thầu, LCNT trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: Một số gói thầu đăng tải thông tin về kết quả LCNT và báo cáo đánh giá HSDT trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia chậm từ 54 đến 57 ngày (*gói thầu số 09 thuộc các Trạm Y tế: thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa; thị trấn Na Hang, huyện Na Hang; xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang*) và chậm từ 10 đến 76 ngày (*gói thầu số 04, 05 thuộc các Trạm Y tế: xã An Tường, thành phố Tuyên Quang; thị trấn Lãng Can, huyện Lâm Bình; thị trấn Sơn Dương; xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang và xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang*).

- Về thương thảo, hoàn thiện hợp đồng: Việc ký kết hợp đồng thi công xây dựng với nhà thầu phụ (*gói thầu số 10*) của Dự án Trung tâm y tế huyện Hàm Yên tương ứng 27,11% giá trị hợp đồng của nhà thầu chính, vượt quá 20% là chưa đúng với quy định tại điểm c³⁸ khoản 15.1 Điều 15 Hợp đồng số 88/2023/HĐ-XL ký ngày 25/12/2023 giữa chủ đầu tư và Liên danh PTA-PCCC Vĩnh Phúc.

- Công tác phân bổ, thanh toán vốn đầu tư:

+ Công tác bố trí vốn ngân sách địa phương cho dự án Đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu bố trí vốn theo chủ trương đầu tư và tiến độ đầu tư được phê duyệt, chưa bảo đảm quy định tại điểm c khoản 5 Điều 51 Luật Đầu tư công năm 2019 (vốn ngân sách địa phương được cấp 15.100/48.000 triệu đồng, đạt 31,4%).

+ Việc thu hồi tạm ứng của một số dự án còn chậm theo quy định của Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng, việc thanh toán vốn còn một số tồn tại như: thanh toán khi chưa có đầy đủ hồ sơ, hóa đơn, chứng từ, sau khi thanh toán mới có hóa đơn do nhà thầu cung cấp, chưa đúng với quy định tại điểm c khoản 4 Điều 9 nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

+ Việc giải ngân chậm, dẫn đến nguồn vốn ngân sách trung ương cấp năm 2023-2024 không được chuyển sang năm 2025, bị hủy dự toán. Tổng số vốn bị hủy là 41.885 triệu đồng (*trong đó: Dự án Trung tâm y tế huyện Hàm Yên số tiền 25.367 triệu đồng; Dự án 08 Trạm Y tế tuyến xã 16.518 triệu đồng*).

3. Nguyên nhân và trách nhiệm

- Việc để xảy ra những khuyết điểm, sai phạm trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt dự án đầu tư; phê duyệt thiết kế, dự toán sau thiết kế cơ sở, dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện dự án, không phù hợp với mục tiêu nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội như đã nêu trên. Trách nhiệm chính thuộc về Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây

³⁸ Nhà thầu không được giao cho nhà thầu phụ thực hiện vượt quá 20% giá trị hợp đồng.

dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tuyên Quang, các đơn vị tư vấn lập dự án.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán còn nhiều hạn chế, thiếu sót như: Tính sai khối lượng; áp dụng mã định mức, đơn giá, hao phí định mức chưa phù hợp... Trách nhiệm chính thuộc về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tuyên Quang, các đơn vị tư vấn thiết kế lập BVTC-dự toán;

- Việc phân chia gói thầu thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị của Chủ đầu tư không đảm bảo, phù hợp với thực tế, khó triển khai dẫn đến quá trình triển khai dự án gặp khó khăn, vướng mắc và chậm tiến độ. Trách nhiệm chính thuộc về Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh Tuyên Quang.

- Chủ đầu tư triển khai dự án chậm tiến độ, không có khối lượng giải ngân, không phát huy được hiệu quả nguồn vốn đầu tư, dẫn đến nguồn vốn Trung ương bị hủy dự toán 41.885 triệu đồng (*Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên số tiền 25.367 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng 08 Trạm Y tế tuyến xã 16.518 triệu đồng*). Trách nhiệm chính thuộc về Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Tuyên Quang, Nhà thầu thi công xây dựng.

- Về lập E-HSMT; báo cáo đánh giá, phê duyệt E-HSMT còn sai sót và chậm đăng tải thông tin về Đấu thầu, LCNT trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trách nhiệm thuộc về đơn vị tư vấn và tổ chuyên gia đấu thầu, tổ thẩm định; Chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Về công tác quản lý

a) Đối với Sở Tài chính:

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí đủ vốn nguồn ngân sách địa phương cho dự án Trung tâm y tế huyện Hàm Yên theo đúng quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án, kế hoạch cân đối ngân sách địa phương để bố trí bổ sung bù phần vốn NSTW đã bị hủy đối với 02 dự án đầu tư xây dựng (*Trung tâm y tế huyện Hàm Yên và 08 Trạm Y tế tuyến xã*) theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước, đảm bảo dự án tiếp tục triển khai và hoàn thành.

b) Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh Tuyên Quang:

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra các thiếu sót, khuyết điểm, sai phạm trong công tác quản lý các dự án như kết quả thanh tra đã nêu trên.

- Thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn, các tiêu chuẩn kỹ

thuật chuyên ngành về công tác tham mưu lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo KTKT xây dựng - dự toán các công trình dự án; công tác lựa chọn nhà thầu; công tác quản lý dự án, quyết toán...

- Tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư về nguồn vốn (*đối với các dự án thi công chậm tiến độ, nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đã bị hủy dự toán*).

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các nhà thầu thi công hoàn thành nghiệm thu, bàn giao, đưa công trình vào sử dụng và quyết toán dự án. Lập hồ sơ quyết toán đúng thời gian quy định đối với các công trình đã hoàn thành bàn giao.

(có biểu số 03 kèm theo).

2. Về xử lý kinh tế:

Yêu cầu Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh Tuyên Quang thực hiện giảm trừ giá trị thanh toán, quyết toán, điều chỉnh giảm giá trị hợp đồng tổng số tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra: 2.159,126 triệu đồng, trong đó:

- Dự án đầu tư xây dựng 08 Trạm Y tế tuyến xã, giảm trừ giá trị thanh quyết toán, số tiền 1.083,525 triệu đồng.

- Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên, điều chỉnh giảm giá trị hợp đồng (*chi phí giám sát, chi phí tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT*), số tiền: 253,535 triệu đồng; không trích phí quản lý dự án khi triển khai gói thầu số 14 (do đã trích trước), số tiền: 822,066 triệu đồng.

(có biểu số 04 kèm theo).

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Sở Tài chính;
- BQL DA ĐTXD các CT DD&CN tỉnh;
- Phòng Nghiệp vụ 7;
- Lưu VT, HS đoàn TTr.

(B/c)

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Vũ Lương Thạch